

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 28/2023/QH15 ngày 27/11/2023;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thăm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; số 22/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trám lấp giếng không sử dụng;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh ngày 26/3/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo kết quả thăm định số 116/BC-SNNMT ngày 22/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh (địa chỉ thôn Tân Tiến, xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa) được thăm dò nước dưới đất theo thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất Nhà máy chế biến tre luồng, với các nội dung sau:

1. Mục đích thăm dò: tìm kiếm nguồn nước dưới đất phục vụ hoạt động của Nhà máy chế biến tre luồng tại xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh.

2. Quy mô thăm dò:

- Tổng số giếng thăm dò: 02 giếng.

- Tổng lưu lượng thăm dò: 50 m³/ngày.đêm.

3. Vị trí công trình thăm dò: trong khu đất Nhà máy chế biến tre luồng tại thôn Tân Tiến, xã Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa (được UBND tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và thuê đất tại Quyết định số 54/QĐ-UBND ngày 06/01/2025).

(có Sơ đồ bố trí công trình thăm dò kèm theo)

4. Tầng chứa nước thăm dò: Hệ tầng Nậm Pì (D_{1np}).

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu gồm:

(có Bảng tổng hợp khối lượng thăm dò kèm theo).

6. Thời hạn giấy phép là 02 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh và Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất:

1. Đối với Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh:

- Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

- Tuân thủ các nội dung theo thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất được phê duyệt; các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò.

- Việc thăm dò phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực có liên quan đến việc khai thác, sử dụng nước dưới đất đã được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định.

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND huyện Lang Chánh và các đơn vị có liên quan trong quá trình thăm dò nước dưới đất. Trường hợp xảy ra sự cố gây sụt, lún đất, ô nhiễm các tầng chứa nước thì phải dừng ngay việc thi công thăm dò và báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện của Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất, đảm bảo tuân thủ quy định, nếu phát hiện có vi phạm phải dừng ngay việc thăm dò.

- Trường hợp xảy ra sự cố phải khắc phục kịp thời, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Nộp báo cáo kết quả thăm dò cho Sở Nông nghiệp và Môi trường theo đúng quy định.

- Trong thời hạn 30 ngày sau khi kết thúc thăm dò, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh cập nhật thông tin, dữ liệu kết quả thăm dò vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia theo quy định.

2. Đối với Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất:

- Đáp ứng đủ các điều kiện về hành nghề khoan nước dưới đất theo quy định; có Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và công trình thăm dò nước dưới đất theo quy định.

- Có phương án bảo đảm không gây sụt, lún đất, rạn nứt nền đất, ô nhiễm các tầng chứa nước.

- Trám, lấp giếng hỏng, không sử dụng sau khi kết thúc thăm dò theo quy định tại Thông tư số 22/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*).

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra sự cố trong quá trình thăm dò nước dưới đất.

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành và các quy định có liên quan đến công tác thiết kế, thi công công trình thăm dò nước dưới đất.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND huyện Lang Chánh;
- Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh;
- Lưu: VT, NNMT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Giang

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG
CÁC HẠNG MỤC CÔNG TÁC THĂM DÒ CHỦ YẾU
Theo thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất
của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh
(Kèm theo Giấy phép số /GP-UBND ngày / /2025
của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Dạng công tác	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
I	Lập thiết kế giếng thăm dò	Báo cáo	1	
II	Thi công thiết kế giếng thăm dò			
1	Công tác thu thập tài liệu			
-	Số liệu khí tượng thủy văn	Yếu tố/năm	06	
-	Số liệu địa chất thủy văn	Yếu tố/năm	02	
3	Công tác khảo sát địa vật lý			
-	Đo sâu điện	Điểm	12	
4	Công tác trắc địa	Điểm	2	
5	Công tác khoan và kết cấu giếng khoan			
-	Khoan thăm dò đường kính d = 110mm	m/lỗ khoan	180/2	
-	Khoan mở rộng đường kính d = 151mm	m/lỗ khoan	180/2	
-	Khoan mở rộng đường kính d = 200mm	m/lỗ khoan	40/2	
-	Ống chống Φ110	m	90/2	
-	Ống lọc Φ110	m	80/2	
-	Ống lắng Φ90	m	10/2	
-	Ống vách Φ125	m	40/2	
6	Công tác thí nghiệm bơm thí nghiệm			
-	Bơm thổi rửa	Ca máy/lỗ khoan	6/2	
-	Hút nước thí nghiệm đơn 1 bậc lưu lượng (hạ thấp)	Ca máy/lỗ khoan	12/2	
-	Đo hồi thủy	Ca máy/lỗ khoan	6/2	
7	Công tác lấy mẫu và phân tích mẫu nước			
-	Mẫu toàn diện	Mẫu	02	
-	Mẫu kim vi lượng	Mẫu	02	
8	Số liệu, tài liệu, kết quả thăm dò	Bộ	01	
9	Báo cáo kết quả thi công giếng	Báo cáo	01	
10	Lắp thiết bị bơm nước lỗ khoan	LK	02	

SƠ ĐỒ BỘ TRÍ CÔNG TRÌNH THẨM DÒ

Theo thiết kế giếng thăm dò nước dưới đất của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lang Chánh
(Kèm theo Giấy phép số /GP-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

